TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1111/2026/QĐST-VHNGĐ	*Tp.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1386/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 03 năm 2026 giữ:

Nguyên đơn: Bà Vũ Ngọc D, sinh năm 1988.

CCCD số: 075188000911

HKTT: 553 N, phường Đ, Tp . Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: F N, khu phố F, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân C, sinh năm 1986.

CCCD số: 033086010782

Địa chỉ: E N, phường Đ, TP . Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 04 năm 2026;

Căn cứ Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vũ Ngọc D và ông Nguyễn Xuân C.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Ngọc D và ông Nguyễn Xuân C thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 161, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân Phường I, Quận P (nay là phường Đ), thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/11/2012 cho ông

Nguyễn Xuân C và bà Vũ Ngọc D hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân C và bà Vũ Ngọc D thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Xuân C và bà Vũ Ngọc D có 01 con tên Nguyễn Ngọc Khánh L, sinh ngày: 25/12/2013. Ông Nguyễn Xuân C và bà Vũ Ngọc D thỏa thuận thống nhất giao trẻ Nguyễn Ngọc Khánh L cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: 150.000 đồng, hai bên thỏa thuận bà D chịu nhưng được cấn trừ 300.000 đồng bà D đã nộp theo biên lai thu số 0013921 ngày 5/3/2026 tại thi hành án dân sự T. H lại cho bà D 150.000 đồng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, trong quá trình nuôi dưỡng, các bên có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- TAND Khu vực 5;
- VKSND Khu vực 5;
- Phòng THADS Khu vực 5;
- UBND phường 9, Phú Nhuận (Đức Nhuận), Tp. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hiền Long